

Đồng Nai, ngày 30 tháng 08 năm 2024.

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1**

Mã chứng khoán : **L45**

Trụ sở ĐKKD: 138-140 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

VPGD: Tổ 14, ấp Xóm Gốc, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại : 0251 2860921

Fax:

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Bá Súng – Tổng giám đốc

Loại công bố thông tin: ☒ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ

Nội dung công bố thông tin: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty cổ phần LILAMA 45.1.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/08/2024 tại chuyên mục “Quan hệ cổ đông” trên Website: <http://www.Lilama45-1.com>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024;
- Nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường năm 2024.
- Tài liệu ban hành tại Đại hội;
- Biên bản thẩm tra tư cách Đại biểu.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu



Nguyễn Bá Súng

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1 (LILAMA 45.1, JSC)

Hôm nay, ngày 30 tháng 08 năm 2024, vào hồi 8 giờ 30 phút tại, Văn phòng Nhà máy Cơ khí Long Thành – Chi nhánh Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 – Tổ 3, ấp Xóm Gốc, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.1

- | | |
|-------------------------|------------|
| 1. Ông: Hoàng Sĩ Nhân | Chủ tịch |
| 2. Ông: Nguyễn Bá Sừng | Thành viên |
| 3. Ông: Nguyễn Tiến Sơn | Thành viên |

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần LILAMA 45.1

- | | |
|------------------------|------------|
| 1. Bà: Trần Thị Thu Hà | Trưởng Ban |
| 2. Bà: Nguyễn Trúc Ly | Thành viên |

Về tham dự đại hội có 17 đại biểu, đại diện sở hữu cho phiếu có quyền biểu quyết tương đương với tổng số cổ phần đại diện sở hữu cho 2.474.463 cổ phần bằng 51,55 % vốn Điều lệ theo báo cáo của Ban thẩm tra tư cách cổ đông (Đính kèm báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông Đại biểu tham dự Đại hội).

II. ĐIỀU HÀNH ĐẠI HỘI

1. Bà Trần Thị Thu Hà – Trưởng Ban kiểm soát đọc Báo cáo thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.

Tại thời điểm khai mạc Đại hội lúc 8 giờ 30 phút: Tổng số đại biểu tham dự đại hội là 17 người, đại diện sở hữu cho 2.474.463 cổ phần có quyền biểu quyết bằng 51,55% vốn Điều lệ.

Theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định của Điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 đủ điều kiện tiến hành một cách hợp lệ.

2. Đoàn chủ tịch gồm các ông:

- | | |
|---------------------|-------------------------|
| - Ông Hoàng Sĩ Nhân | - Chủ tịch HĐQT Công ty |
|---------------------|-------------------------|

- Ông Nguyễn Bá Súng - Thành viên HĐQT Công ty
- Ông Nguyễn Tiến Sơn - Thành viên HĐQT Công ty

Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 17/17 thẻ biểu quyết đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết đồng ý thông qua Đoàn chủ tịch đại hội.

3. Thư ký Đại hội gồm:

- Ông Phạm Đình Lập
- Bà Đỗ Hồng Lê

Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 17/17 thẻ biểu quyết đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết đồng ý thông qua Thư ký đại hội.

4. Ban kiểm phiếu Đại hội gồm:

- Ông Trần Trọng Thảo - Trưởng ban
- Bà Nguyễn Trúc Ly - Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Thành viên

Các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ 17/17 thẻ biểu quyết đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết đồng ý thông qua Ban kiểm phiếu.

III. Các nội dung báo cáo tại đại hội.

Đại hội đã nghe Hội đồng quản trị đọc các tờ trình sau:

- Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty;
- Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ IV (2022-2027);

1. Đại hội thảo luận:

Ý kiến góp ý của cổ đông: Không có

2. Biểu quyết thông qua các nội dung:

Sau khi xem xét Tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 đã thống nhất thông qua các nội dung sau:

Tại thời điểm biểu quyết các nội dung dưới đây có 17 phiếu biểu quyết tương đương với 2.474.463 cổ phần bằng 51,55% vốn điều lệ.

2.1. Nội dung 1: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Đại hội nghe Ông Nguyễn Bá Súng – Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc Công ty đọc Tờ trình số 01/2024/TTr-HĐQT ngày 09/08/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Các cổ đông đã thảo luận và biểu quyết thống nhất:

❖ **Kết quả biểu quyết**

✓ Số phiếu tán thành:	17	Số cổ phần:	2.474.463	Tỷ lệ:	100%
✓ Số phiếu không tán thành:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	%
✓ Số phiếu không ý kiến:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	%

2.2. Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027).

Đại hội nghe Ông Hoàng Sĩ Nhân – Chủ tịch HĐQT Công ty đọc Tờ trình số 02/2024/TTr-HĐQT ngày 09/08/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 về việc: Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027) đối với Ông Nguyễn Tiến Sơn – Thành viên HĐQT theo nguyện vọng cá nhân.

❖ **Kết quả biểu quyết**

✓ Số phiếu tán thành:	17	Số cổ phần:	2.474.463	Tỷ lệ:	100%
✓ Số phiếu không tán thành:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	%
✓ Số phiếu không ý kiến:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	%

2.3. Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027).

a. Thông qua danh sách đề cử, ứng cử để bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027).

▪ *Cổ đông lớn chiếm 36% VDL (Tổng công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP) đề cử:*

❖ Đề cử và giới thiệu Ông Đinh Viết Sơn, người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP tại Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 – Phó Tổng Giám đốc Công ty để bầu bổ sung tham gia thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.1.

▪ *Đại diện nhóm cổ đông đề cử: Không có*

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 17/17 thể biểu quyết đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết đồng ý thông qua danh sách đề cử, ứng cử để bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2017-2022) gồm: Ông Đinh Viết Sơn

b. Bỏ phiếu kín bầu bổ sung 1 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027).

❖ **Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

Ông Đinh Viết Sơn được 2.474.463 phiếu, bằng 100% cổ phần của các cổ đông dự họp

Căn cứ các khoản Điều 24; Điều 25 của Điều lệ công ty Cổ phần LILAMA 45.1 và Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 thì Ông Đinh Viết Sơn đã trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027) của Công ty.

3. Giới thiệu thành viên sau khi được bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027).

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 đã bầu **Ông Đinh Viết Sơn** trúng cử tham gia thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027). Số lượng thành viên HĐQT và nhiệm kỳ của các thành viên với thời hạn còn lại của nhiệm kỳ IV (2022 – 2027), bao gồm các Ông sau:

1. Ông: Hoàng Sĩ Nhân
2. Ông: Nguyễn Bá Súng
3. Ông: Đinh Viết Sơn

4. Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

- Đại hội nghe ban thư ký Đại hội đọc toàn văn Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
- Đại hội giao cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc điều hành công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 17/17 thẻ biểu quyết đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết đồng ý thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024.

Đại hội bế mạc vào hồi 10 giờ 00 phút cùng ngày.

DOÀN CHỦ TỊCH



- Ông: Hoàng Sĩ Nhân



- Ông: Nguyễn Bá Súng



- Ông: Nguyễn Tiến Sơn

BAN THƯ KÝ



- Ông: Phạm Đình Lập



- Bà: Đỗ Hồng Lê

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1 (LILAMA 45.1, JSC)

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 ban hành ngày 24/04/2023;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 số 03/2024/BBH-DHĐCĐ ngày 30 tháng 08 năm 2024 của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc thay đổi chức danh của người đại diện theo pháp luật của Công ty như sau:

Thay đổi chức danh người đại diện theo pháp luật của Công ty từ chức danh “Tổng Giám đốc” thành “Chủ tịch Hội đồng quản trị”.

Điều 2: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH <i>Ban hành ngày 24 tháng 04 năm 2023</i>	ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i>
PHẦN MỞ ĐẦU Điều lệ này của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 (dưới đây gọi là "Công ty") được Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty tổ chức vào ngày 24 tháng 04 năm 2023 thông qua theo Nghị quyết số 03/2023/NQ-DHĐCĐ ngày 24/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1, thay thế cho bản Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 được ĐHĐCĐ thông qua ngày 08 tháng 06 năm 2021.	PHẦN MỞ ĐẦU Điều lệ này của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 (dưới đây gọi là "Công ty") được thông qua theo Nghị quyết số .../NQ-DHĐCĐ ngày .../2024 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Công ty Cổ phần LILAMA 45.1, thay thế cho bản Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 04 năm 2023.
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty Công ty có (01) người đại diện theo pháp luật: Tổng Giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật được quy định tại Điều lệ này và Quy chế Quản trị của Công ty.	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 1. Số lượng người đại diện theo pháp luật là một (01) người; Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện theo pháp luật của Công ty. 2. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho doanh nghiệp thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của doanh nghiệp, đại diện cho doanh nghiệp với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH <i>Ban hành ngày 24 tháng 04 năm 2023</i>	ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i>
	thực hiện theo Điều 13 của Luật Doanh nghiệp và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành. 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú ở Việt Nam và phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật tại Công ty khi xuất cảnh khỏi Việt Nam. Trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền. 4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền mà người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty. 5. Trường hợp vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của công ty.
Điều 13. Đại hội đồng cổ đông 3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: a); b); c); d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan; e) Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo	Điều 13. Đại hội đồng cổ đông 3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: a); b); c); <u>Sửa đổi nội dung mục d) khoản 3</u> d) Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh Nghiệp; yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản trong đó phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan; <u>Sửa đổi nội dung mục e) khoản 3</u> e) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH <i>Ban hành ngày 24 tháng 04 năm 2023</i>	ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i>
Điều 165 Luật doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình; f)	f)
Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông 5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau: a) b) Vào thời điểm kiến nghị, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên tại thời điểm chốt danh sách cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này;	Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông 5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau: a) <u>Sửa đổi nội dung mục b) khoản 5</u> b) Vào thời điểm kiến nghị, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này;
Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua. 1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: a); b); c); d); e); f); g); h) 2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. a); b); c); d); e) f) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác; 3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường	Điều 20. Điều kiện để thông qua Nghị quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. 1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: a); b); c); d); e); f); g); <u>Bổ sung mục h); i) khoản 1</u> h) Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh; i) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty. <u>Sửa đổi nội dung khoản 2</u> 2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. a); b); c); d); e) <u>Sửa đổi nội dung mục f) khoản 2</u> f) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; <u>Sửa đổi nội dung khoản 3</u> 3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH <i>Ban hành ngày 24 tháng 04 năm 2023</i>	ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i>
hợp quy định tại khoản 2 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. 4. 5.	biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. 4. 5. <u>Bổ sung khoản 6</u> 6. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được công bố thông tin và đăng tải trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm nghị quyết được thông qua.
Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. 6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.	Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. <u>Sửa đổi nội dung khoản 6</u> 6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu được thực hiện bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.
Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. 1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 20 Điều lệ này.	Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. <u>Sửa đổi nội dung khoản 1</u> 1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 20 Điều lệ này.
Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị. 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây: a); b); c); d); đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; e)	Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị. 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây: a); b); c); d); đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; <u>Bổ sung mục e) khoản 3</u> e) Thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty theo Điều lệ công ty và quy định của pháp luật. f)
Điều 34. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc.	Điều 34. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc. <u>Sửa đổi khoản 4</u>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH <i>Ban hành ngày 24 tháng 04 năm 2023</i>	ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i>
4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau: a); b); c); d), e); f); g); h); i) Vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, Tổng giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm; j) Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty; k) Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình đề Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty; l) 5. Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu. 6.	4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau: a); b); c); d), e); f); g); h); <u>Bổ mục i); j); k) khoản 4</u> i) <u>Bổ khoản 5</u> 5.
Điều 47. Năm tài chính. Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày ... tháng ... hàng năm và kết thúc vào ngày ... tháng ... hàng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày...tháng...năm...	Điều 47. Năm tài chính. <u>Sửa đổi Điều 47</u> Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ ba mươi mốt (31) của tháng mười hai (12).
Điều 57. Ngày hiệu lực. 1. Bản điều lệ này gồm 21 Mục, 57 Điều được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA 4.5.1 nhất trí thông qua ngày 24 tháng 04 năm 2023 tại Tp. Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Điều 57. Ngày hiệu lực. <u>Sửa đổi khoản 1</u> 1. Bản điều lệ này gồm 21 Mục, 57 Điều được Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty cổ phần LILAMA 4.5.1 nhất trí thông qua ngày . . . tháng . . . năm 2024 tại. . . . và cùng chấp thuận hiệu lực toàn bộ nội dung của Điều lệ

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH <i>Ban hành ngày 24 tháng 04 năm 2023</i>	ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i>
2.	này. Điều lệ có hiệu lực từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới.
3.	2.
	3.
	<u>Sửa đổi khoản 4</u>
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.	4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị /hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị/ hoặc của người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Điều 3: Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty như sau:

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH <i>Ban hành ngày 24 tháng 04 năm 2023</i>	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i>
Điều 3. Đại hội đồng cổ đông. II. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây: 1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông; a) b) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: ... - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ Công ty yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan; - Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 165 Luật doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình; - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.	Điều 3. Đại hội đồng cổ đông. II. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây: 1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông; a) <u>Sửa đổi nội dung mục b) khoản 1</u> b) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: ... - Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh Nghiệp; yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản trong đó phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan; - Theo yêu cầu của Ban kiểm soát; - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH <i>Ban hành ngày 24 tháng 04 năm 2023</i>	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i>
12. Điều kiện để Nghị quyết được thông qua. 12.1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: a); b); c); d); e); f); 12.2 Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. a); b); c); d); e) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty qui định tỷ lệ hoặc giá trị khác; f) 12.3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. 12.4. 12.5. 14. Cách thức phân đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	12. Điều kiện để Nghị quyết được thông qua. 12.1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: a); b); c); d); e); f); <u>Bổ sung mục g); h) khoản 12.1</u> g) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; h) Thay đổi cơ cấu tổ chức của Công ty. <u>Sửa đổi nội dung khoản 12.2</u> 12.2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. a); b); c); d); <u>Sửa đổi nội dung mục e) khoản 12.2</u> e) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; f) <u>Sửa đổi nội dung khoản 12.3</u> 12.3 Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 12.2 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. 12.4 12.5 <u>Bổ sung khoản 12.6</u> 12.6. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được công bố thông tin và đăng tải trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm nghị quyết được thông qua. 14. Cách thức phân đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. <u>Sửa đổi nội dung mục a) khoản 14</u>

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH <i>Ban hành ngày 24 tháng 04 năm 2023</i>	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i>
a) Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 20 Điều lệ Công ty. 17. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây: a) Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật Doanh nghiệp. b); c); d) e) Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.	a) Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 20 Điều lệ Công ty. 17. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây: <u>Sửa đổi nội dung mục a) khoản 17</u> a) Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 20 Điều lệ Công ty. b); c); d) <u>Sửa đổi nội dung mục e) khoản 17</u> e) Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu được thực hiện bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.
Điều 4. Hội đồng quản trị. II. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: 8. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị a) Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.	Điều 4. Hội đồng quản trị. II. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: 8. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị <u>Sửa đổi mục a) khoản 8</u> a) Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Công ty.
Điều 6. Tổng giám đốc. 1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc; a) b) Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc	Điều 6. Tổng giám đốc. 1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc; a) b) Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc <u>Sửa đổi mục b) khoản 1</u>

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH <i>Ban hành ngày 24 tháng 04 năm 2023</i>	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i>
- Vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, Tổng giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm; - Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty; - Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình đề Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty; - Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.	<u>Bổ mục này khoản 1</u> Vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, Tổng giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm; <u>Bổ mục này khoản 1</u> Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty; <u>Bổ mục này khoản 1</u> Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình đề Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty; - <u>Bổ mục này khoản 1</u> Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.
Điều 8. Hiệu lực thi hành. Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần LILAMA 45.1 bao gồm 08 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2024.	Điều 8. Hiệu lực thi hành. Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần LILAMA 45.1 bao gồm 08 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới.

Điều 4: Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027)

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 đã thông qua miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với **Ông Nguyễn Tiến Sơn** và bầu **Ông Đinh Viết Sơn** trúng cử tham gia thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027). Số lượng thành viên HĐQT và nhiệm kỳ của các thành viên với thời hạn còn lại của nhiệm kỳ IV (2022 – 2027), bao gồm các Ông sau:

1. Ông: Hoàng Sĩ Nhân
2. Ông: Nguyễn Bá Súng
3. Ông: Đinh Viết Sơn

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 giao HĐQT Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 thông qua toàn văn tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết thông qua 100%.

C.P. * HN